

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
MÔN SINH HỌC, KHỐI 11

Phòng số:62

Tại phòng:302

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	1100001	11A2	Lê Ngọc Phúc An	02/10/2010	
2	1100002	11A2	Phạm Hải An	02/07/2010	
3	1100003	11A1	Phạm Nam An	12/05/2010	
4	1100004	11A2	Phạm Phú An	14/10/2010	
5	1100005	11A1	Trần Đăng Khánh An	03/05/2010	
6	1100006	11A1	Bùi Bảo Anh	14/07/2010	
7	1100007	11A1	Đinh Ngọc Bảo Anh	24/02/2010	
8	1100008	11A1	Hoàng Hà Anh	17/01/2010	
9	1100009	11A2	Lê Việt Anh	20/03/2010	
10	1100010	11A1	Nguyễn Ngọc Châu Anh	04/01/2010	
11	1100011	11A1	Nguyễn Tuấn Anh	02/01/2010	
12	1100012	11A2	Nguyễn Tuấn Anh	19/04/2010	
13	1100013	11A2	Phạm Châu Anh	26/08/2010	
14	1100014	11A2	Trần Minh Anh	22/05/2010	
15	1100015	11A1	Trương Hải Anh	15/07/2010	
16	1100016	11A2	Đặng Quang Bách	27/02/2010	
17	1100017	11A1	Nguyễn Hoàng Bách	15/06/2010	
18	1100018	11A2	Nguyễn Hữu Bách	30/10/2010	
19	1100019	11A2	Trần Ngọc Bảo	04/06/2010	
20	1100020	11A2	Đỗ Hà Khánh Băng	18/11/2010	
21	1100021	11A1	Nguyễn Hải Băng	04/10/2010	
22	1100022	11A2	Lê Hà Ngọc Bích	13/09/2010	
23					
24					
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
MÔN SINH HỌC, KHỐI 11

Phòng số:63

Tại phòng:303

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	1100023	11A1	Ngô Hữu Minh Châu	23/02/2010	
2	1100024	11A2	Nguyễn Bảo Châu	08/10/2010	
3	1100025	11A2	Đỗ Linh Chi	30/10/2010	
4	1100026	11A1	Nguyễn Hà Chi	10/10/2010	
5	1100027	11A2	Nguyễn Ngọc Quỳnh Chi	16/01/2010	
6	1100028	11A1	Chu Đình Cường	14/04/2010	
7	1100029	11A2	Lại Tuấn Dũng	01/03/2010	
8	1100030	11A2	Nguyễn Mạnh Dũng	30/09/2010	
9	1100031	11A1	Nguyễn Hữu Hoàng Dương	25/07/2010	
10	1100032	11A1	Nguyễn Tiến Đạt	08/02/2010	
11	1100033	11A2	Nguyễn Minh Đăng	24/02/2010	
12	1100034	11A1	Lê Hương Giang	12/11/2010	
13	1100035	11A1	Đoàn Bình Hà	14/09/2010	
14	1100036	11A2	Dương Phúc Hải	24/09/2010	
15	1100037	11A1	Nguyễn Việt Hải	04/11/2010	
16	1100038	11A1	Lê Thuý Hoà	26/09/2010	
17	1100039	11A1	Phạm Đức Hoàng	05/05/2010	
18	1100040	11A1	Trần Gia Huy	11/06/2010	
19	1100041	11A2	Đỗ Gia Hưng	23/01/2010	
20	1100042	11A2	Vương Minh Hương	11/08/2010	
21	1100043	11A1	Nguyễn Công Khải	07/11/2010	
22	1100044	11A2	Đoàn Anh Khôi	25/04/2010	
23					
24					
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
MÔN SINH HỌC, KHỐI 11

Phòng số:64

Tại phòng:304

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	1100045	11A1	Lê Huy Khôi	27/02/2010	
2	1100046	11A2	Phạm Minh Khuê	11/02/2010	
3	1100047	11A2	Lưu Khánh Linh	26/09/2010	
4	1100048	11A1	Mai Khánh Linh	22/02/2010	
5	1100049	11A1	Nguyễn Khánh Linh	19/07/2010	
6	1100050	11A2	Nguyễn Khánh Linh	02/02/2010	
7	1100051	11A2	Nguyễn Tuệ Linh	20/07/2010	
8	1100052	11A2	Tổng Hoàng Bảo Linh	29/11/2010	
9	1100053	11A1	Bùi Đức Minh	15/12/2010	
10	1100054	11A2	Đặng Hoàng Nhật Minh	01/10/2010	
11	1100055	11A2	Lê Đức Minh	10/10/2010	
12	1100056	11A1	Ngô Gia Minh	17/11/2010	
13	1100057	11A1	Nguyễn Lê Minh	22/06/2010	
14	1100058	11A1	Nguyễn Văn Đức Minh	11/12/2010	
15	1100059	11A2	Phạm Tuấn Minh	26/05/2010	
16	1100060	11A1	Vũ Trần Nhật Minh	27/02/2010	
17	1100061	11A1	Tạ Hà My	21/10/2010	
18	1100062	11A2	Nguyễn Tuấn Nam	22/10/2010	
19	1100063	11A2	Lê Phương Nga	07/07/2010	
20	1100064	11A2	Trần Khánh Nguyên	13/11/2010	
21	1100065	11A2	Hà Tuệ Nhi	18/04/2010	
22	1100066	11A1	Đinh Hoàng Phúc	11/09/2010	
23					
24					
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
MÔN SINH HỌC, KHỐI 11

Phòng số:65

Tại phòng:306

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	1100067	11A1	Nguyễn Đặng Hà Phương	27/02/2010	
2	1100068	11A2	Nguyễn Quỳnh Lam Phương	24/04/2010	
3	1100069	11A1	Phạm Mai Phương	26/09/2010	
4	1100070	11A2	Phùng Mai Phương	19/09/2010	
5	1100071	11A2	Vũ Thị Thanh Phương	23/03/2010	
6	1100072	11A2	Nguyễn Minh Quang	15/04/2010	
7	1100073	11A1	Nguyễn Anh Quân	28/12/2010	
8	1100074	11A1	Nguyễn Bảo Quyên	10/04/2010	
9	1100075	11A2	Nguyễn Đức Quyền	29/12/2010	
10	1100076	11A1	Nguyễn Hữu Sơn	17/11/2010	
11	1100077	11A1	Phạm Minh Tân	07/01/2010	
12	1100078	11A1	Ninh Quang Tấn	09/07/2010	
13	1100079	11A1	Nguyễn Thúy Thanh	21/08/2010	
14	1100080	11A1	Nguyễn Minh Thành	23/11/2010	
15	1100081	11A1	Nguyễn Thị Thu Thủy	14/04/2010	
16	1100082	11A2	Bùi Thủy Tiên	20/02/2010	
17	1100083	11A2	Lê Thùy Trang	26/02/2010	
18	1100084	11A2	Đông Hải Triều	11/05/2010	
19	1100085	11A1	Trịnh Thanh Tú	30/11/2009	
20	1100086	11A1	Nguyễn Bách Tùng	17/11/2010	
21	1100087	11A1	Trần Ngọc Mỹ Vân	05/01/2010	
22	1100088	11A2	Đỗ Hà Vy	10/07/2010	
23					
24					
25					